

Â TÀI LIỆU SINH HOẠT HỘI VIÊN

Nghị quyết Đại hội đại biểu union phổ biến toàn quốc lần thứ XII (nhiệm kỳ 2017-2022)

Lời nói đầu

Đại hội đại biểu union Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII diễn ra từ ngày 7/3/2017 đến ngày 9/3/2017, tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, thủ đô Hà Nội, phiên khai mạc chính thức vào sáng ngày 7/3/2017 với chủ đề “**Đoàn kết - Đem lại - Bình Đẳng - Hạnh phúc**”. Sau 3 ngày làm việc với tinh thần đoàn kết, khẩn trương, nghiêm túc, Đại hội đại biểu union Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII (nhiệm kỳ 2017-2022) đã thành công tốt đẹp. Đại hội đã đánh giá phong trào phụ nữ và kết quả hoạt động của Hội nhiệm kỳ 2012 - 2017, kiểm điểm hoạt động của Ban Chấp hành khóa XI và Ban Chấp hành khóa XII, đưa ra phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2017 – 2022, thông qua toàn văn đề thảo Điều lệ Hội LHPN Việt Nam (sửa đổi, bổ sung), Nghị quyết Đại hội với 7 chủ đề cốt lõi.

Nhằm giúp hội viên phụ nữ nắm vững các nội dung cốt lõi của Nghị quyết, các chủ trương công tác của Hội xuyên suốt trong các nhiệm kỳ 5 năm, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam biên soạn Tài liệu học tập Nghị quyết Đại hội đại biểu union Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII dành cho hội viên, cấp ủy. Hy vọng rằng, mỗi hội viên, phụ nữ hiểu biết nội dung chính của Nghị quyết Đại hội phổ biến toàn quốc lần thứ XII, luôn tích cực học tập, chủ động tham gia vào các hoạt động do Hội tổ chức và thực hiện các nhiệm vụ của hội viên góp phần thực hiện mục tiêu bình đẳng giới, tiến bộ của phụ nữ, xây dựng gia đình hạnh phúc, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ban Tuyên giáo TW Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

PHẦN I: NỘI DUNG SINH HOẠT HỘI VIÊN

I. GIỚI THIỆU CHỨC SINH HOẠT:

Tài liệu gồm 2 phần: phần I. Nội dung sinh hoạt là nội dung cần cung cấp cho hội viên, phạm đại biểu các nội dung chính của Nghị quyết Đại hội cũng như nội dung việc hội viên, phạm cần làm để thực hiện Nghị quyết. Phần II là nội dung tham khảo dành cho cán bộ Hội cơ sở và hội viên, phạm có nhu cầu tìm hiểu sâu, kết hợp với các nội dung liên quan đến Nghị quyết.

Đại hội viên, phạm hiểu rõ và tích cực tham gia vào việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết XII, cán bộ Hội cơ sở cần lưu ý một số vấn đề trong tổ chức sinh hoạt như sau:

- Chi hội trực tiếp là người trực tiếp triển khai tài liệu SHHV tới hội viên, phạm. Cán bộ Hội cơ sở (Chủ tịch, Phó chủ tịch, Ủy viên Ban Thường vụ) tham dự và hỗ trợ chi hội trong quá trình cung cấp thông tin và thảo luận trao đổi. Trường hợp gặp chi hội trực tiếp gặp khó khăn khi triển khai thì Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Hội phạm cơ sở sẽ trực tiếp triển khai tài liệu.

- Trong quá trình sinh hoạt cần nghiêm túc vào các nội dung của Nghị quyết, nghiêm túc đi tìm mối liên quan trực tiếp đến hội viên, phạm.

- Nội dung tài liệu có thể triển khai trong buổi sinh hoạt và cần dành thời gian cho hội viên, phạm thảo luận đưa ra các hành động cụ thể của cá nhân, của chi hội/tổ phạm nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ, chỉ tiêu Nghị quyết tới địa phương.

- Cán bộ Hội cơ sở cần sáng tạo, vận dụng đưa ra hình thức sinh hoạt các nội dung trong tài liệu: thảo luận chuyên đề, hái hoa dân chủ, trò chơi, chia sẻ kinh nghiệm thực tế v.v

II. NỘI DUNG SINH HOẠT:

Câu hỏi 1: Mục tiêu tổng quát trong 5 năm (năm 2017-2022) được Đại hội đưa ra như thế nào?

Trích lời:

Địch hội đi biếu u Phở nò toàn quố c lòn thò XII đã đò ra mớ c tiêu tở ng quát cớ a phong trào phở nò và hò t đò ng Hò i trong 5 năm tở i là: “
Đoàn kết, phát huy truyề n thò ng, tỉ m năng, sớ c sáng tở o, nâng cao đò i sớ ng vớ t chớ t, tinh thò n và vớ thớ cớ a phở nò; đò i mớ i nớ i dung, phỏ ng thớ c hò t đò ng, xây đò ng tở chớ c Hò i vớ ng mớ nh, chuyên nghiề p; phỏ n đò u vì mớ c tiêu bình đò ng giớ i, tỉ n bớ cớ a phở nò, xây đò ng gia đình hỏ nh phúc, gỏp phỏ n xây đò ng và bớ o vớ Tở quố c”

Mớ c tiêu gỏ m 3 nớ i dung chính:

Địch hội đi phở nò: Mớ c tiêu đò ra nhỏ m phát huy phỏ m chớ t, trí tuở, sớ c sáng tở o và hò trỏ ngỏ i phỏ nò phát triề n toàn đì n. Viớ c phát huy truyề n thò ng, sớ c sáng tở o cớ a phỏ nò vớ a là mớ c tiêu, vớ a là yêu cớ u đò i vớ i phong trào phở nò và hò t đò ng Hò i, đò ng thớ i đây cũng là yêu cớ u, đò u kiề n đò phỏ nò chớ đò ng vớ n lên khỏ ng đò nh vai trò, đò ng gỏp trong công cuớ c xây đò ng và bớ o vớ Tở quố c.

Địch hội đi tở chớ c Hò i: Mớ c tiêu hò ng đò n sớ chuyên nghiề p, hiớ u quố đắ pỏ ng đò c yêu cớ u đò t ra cớ a thớ i kỏ hỏ i nhỏ p trong hò t đò ng cớ a các cớ p Hò i. Xây đò ng tở chớ c Hò i vớ ng mớ nh luôn là vớ n đò cớ t yớ u, quan trỏ ng hàng đò u đò t ra tở t cớ các giai đò n phát triề n cớ a tở chớ c. Chớ khi nào xây đò ng đò c tở chớ c vớ ng mớ nh thì Hò i mớ i thớ c hiớ n tở t đò c vai trò nò ng cớ t trong công tác phỏ nò.

Mớ c tiêu chung: Phỏ n đò u vì mớ c tiêu bình đò ng giớ i, tỉ n bớ cớ a phỏ nò, xây đò ng gia đình hỏ nh phúc, gỏp phỏ n xây đò ng và bớ o vớ Tở quố c.

Thớ c hiớ n tở t các nớ i dung trên sớ là đò u kiề n quan trỏ ng đò phỏ nò và tở chớ c Hò i gỏp phỏ n cùng toàn Đò ng, toàn dân, toàn quân thớ c hiớ n mớ c tiêu phát triề n đò t nỏ c do Địch hội Đò ng toàn quố c lòn thò XII đò ra.

Câu hỏi 2: Nhiệm kỳ XII có bao nhiêu chỉ tiêu chủ yếu và nội dung các chỉ tiêu đó là gì?

Trả lời:

Đội hình đội ngũ phổ biến toàn quốc lần thứ XII đưa ra 7 chỉ tiêu chủ yếu. Trong đó có 4 chỉ tiêu được tính đến cấp cơ sở, là điểm khởi đầu của quá trình thực hiện các chỉ tiêu cho từng cấp khi xây dựng kế hoạch hoạt động.

Â 1. Đến cuối nhiệm kỳ, cấp trung ương tham mưu đưa xuất được ít nhất 05 chính sách/đề án; cấp tỉnh và huyện tham mưu đưa xuất ít nhất 02 chính sách/chương trình/đề án liên quan đến phổ biến. Hàng năm, các cấp Hội giám sát ít nhất 01 chính sách; đóng góp ý kiến, phản biện xã hội ít nhất 01 văn bản đề xuất có liên quan.

2. Hàng năm, mỗi cấp sở Hội tổ chức ít nhất 02 hoạt động tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục truyền thống, nâng cao kỹ năng, kỹ năng cho phổ biến.

3. Hàng năm, mỗi cấp sở Hội phát hiện, xây dựng, biểu dương, tuyên truyền nhân rộng ít nhất 02 điển hình là cá nhân phổ biến tiêu biểu, mô hình hoặc cách làm hay; đạt chỉ tiêu ít nhất 20.000 điển hình/năm trong toàn quốc.

4. Hàng năm, mỗi cấp sở Hội đăng ký với cấp ủy, chính quyền thực hiện ít nhất một hoạt động thi đua, phù hợp tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; giúp thêm được ít nhất 02 hộ gia đình đạt các tiêu chí “gia đình 5 không, 3 sạch”, phổ biến đưa cán bộ giúp được thêm ít nhất 20.000 hộ đạt 8 tiêu chí, trong đó ít nhất 10.000 hộ thoát nghèo theo tiêu chí nghèo đa chiều.

5. Hàng năm, các cấp Hội, các cấp sở giáo dục nghề nghiệp của Hội đào tạo nghề, phổ biến, giới thiệu đào tạo nghề cho 75.000 lao động nữ; hỗ trợ 2.500 phổ biến khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp. Phổ biến đưa đến cuối nhiệm kỳ, phổ biến hỗ trợ thành lập 300 hợp tác xã do phổ biến quản lý.

6. Đón cuối nhiệm kỳ, toàn quốc tăng thêm 1 triệu hội viên; đảm bảo không có cơ sở Hội tiếp hợp dưới 50% phổ biến từ 18 tuổi trở lên tham gia hoạt động Hội.

7. Đón cuối nhiệm kỳ, 100% cán bộ Hội cấp trung ương, tỉnh, huyện, 90% trở lên Chủ tịch Hội cấp cơ sở đạt chuẩn danh theo quy định; 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp được tiếp huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, công tác xã hội ít nhất 03 lần/nhiệm kỳ; 100% chi hội trưởng được bồi dưỡng nghiệp vụ ít nhất 01 lần/nhiệm kỳ.

Câu hỏi 3: Nghị quyết lần này tiếp tục đưa các khâu đột phá. Vậy nội dung của các khâu đột phá là gì và có ý nghĩa như thế nào?

Trả lời:

Khâu đột phá là những vấn đề then chốt, quan trọng, nêu giải quyết các sự phá vỡ để những người đứng đầu trong hoạt động, tổ chức chuyên biệt nhân lực, tác động nhân lực có tính chiến lược tại các vấn đề khác của phong trào phổ biến và hoạt động Hội. Các khâu đột phá là đòn bẩy thúc đẩy hiện thực hóa các nhiệm vụ công tác trọng tâm của Hội LHPN các cấp.

Các khâu đột phá có mối quan hệ chặt chẽ và cần được triển khai lồng ghép, cụ thể hóa trong nội dung và giải pháp hiện thực hóa các nhiệm vụ trọng tâm

Đại hội xác định 2 khâu đột phá trong nhiệm kỳ 2017-2022, đó là:

Khâu đột phá thứ nhất: Nâng cao hiệu quả thực chất công tác giám sát, phổ biến xã hội, tham mưu đề xuất chính sách góp phần giải quyết các vấn đề thiết thân của phổ biến.

Khâu đột phá thứ hai: Nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động Hội cấp cơ sở; đa dạng hóa các hình thức tiếp hợp phổ biến; phát huy quy mô làm chủ của hội viên, phổ biến.

Với 2 khâu đột phá trong nhiệm kỳ XIIthì hi vọng mong muốn hội viên, phụ nữ, các cấp Hội đẩy mạnh hăng hái vào hoạt động tham mưu xây dựng chính sách, chủ động tham gia ý kiến vào các dự thảo văn bản pháp quy, các văn bản xã hội có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ, trẻ em tại các cấp. Thực hiện phong trào “đâu có phụ nữ, đâu có hoạt động Hội”, các cấp Hội đã đa dạng hóa, nhân rộng các mô hình tiếp hợp nhằm thu hút các tầng lớp phụ nữ tích cực tham gia sinh hoạt Hội.

Khâu đột phá không ngừng nâng cao nội dung phát huy quyền làm chủ của phụ nữ là phong trào xuyên suốt trong hoạt động của tổ chức Hội với mục đích phát huy vai trò, nội lực của phụ nữ để tiếp tục thực hiện các văn bản của mình và tiếp tục cho phụ nữ tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Chính quyền, xây dựng tổ chức Hội.

Câu hỏi 4: Vấn đề đã phát động phong trào thi đua, cuộc vận động nào trong nhiệm kỳ XII (2017-2022) ?

Trả lời:

Nhiệm kỳ XII (2017 – 2022), Đại hội tiếp tục phát động:

- Phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”.

- Hai cuộc vận động:

+ “Rèn luyện phẩm chất đạo đức: Tin, trung thực, trung hậu, đảm đang”;

+ “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”

Mặc dù tên của phong trào thi đua vàẤu các vấn đề đang và sẽ giải quyết nhiệm vụ XI nhưng nội dung của thi đua được đưa ra phù hợp với các nhóm đối tượng khác nhau, các địa bàn khác nhau. Đang thì, việc triển khai phong trào thi đua và các vấn đề đang được gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện Chương trình 05 về xây dựng nhà ở và làm theo tinh thần, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện Xây dựng nông thôn mới.

Câu hỏi 5:Ấu Đ thực hiện được phong trào thi đua, 2 vấn đề, mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu thì tinh thần cốt lõi để hình thành hoạt động của các cấp Hội trong nhiệm vụ 2017-2022 là gì ?

Trả lời:

1. Cần kiên trì bền bỉ, toàn diện nội dung, phương thức hoạt động để thu hút đông đảo các tầng lớp quần chúng tham gia thực hiện, tạo sinh lực mới cho phong trào quần chúng.
2. Phát huy quy mô làm của hội viên, quần chúng thông qua các hoạt động phát huy vai trò, nội lực để quần chúng tự giác quy hoạch các vấn đề của mình và thực hiện cho quần chúng tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, xây dựng thực hiện Hội; tăng cường tính tự nguyện, tự giác, tự quản của hội viên trong tham gia hoạt động Hội. Tập trung thực hiện để các giải pháp xây dựng ngành và quần chúng Việt Nam phát triển toàn diện và trí tuệ, đạo đức, thực tiễn, tinh thần, năng lực sáng tạo, ý thức công dân; đáp ứng yêu cầu của thị trường để xây dựng công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.
3. Thu hút quần chúng tham gia hoạt động và thực hiện Hội bằng hình thức và phương pháp “đâu có quần chúng, ở đó có hoạt động Hội”, chú trọng thực hiện hoạt động, sinh hoạt Hội linh hoạt, phù hợp với sự đa dạng của các nhóm quần chúng.
4. Kiên trì, công khai hoạt động của các quan chức trách Hội các cấp, xây dựng phân cấp cho các cấp Hội theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, linh hoạt, khắt khe hành chính hóa; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ trong chức năng và thực hiện triển khai nhiệm vụ công tác Hội.

5. Làm tốt vai trò đại diện báo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân, chú trọng hoạt động giám sát và phản biện xã hội, tập trung cho đổi mới xã hội, bổ sung, xây dựng mới các chính sách phát huy vai trò của lực lượng lao động nữ hội nhập kinh tế, thực hiện an sinh xã hội; lên tiếng mạnh mẽ báo vệ quyền và tự do dân chủ xã hội.

6. Đa dạng hóa, tăng cường huy động sự tham gia, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong thực hiện các hoạt động chăm lo, báo vệ quyền.

Câu hỏi 6: Các nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ XII mà Đại hội đề ra là gì?

Trả lời: Đại hội đã đề ra 3 nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể là

- *Nhiệm vụ 1:* Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ nhân dân phát triển toàn diện, xây dựng gia đình hạnh phúc.

- *Nhiệm vụ 2:* Vận động, hỗ trợ nhân dân sáng tạo khởi nghiệp, phát triển kinh tế, báo vệ môi trường.

- *Nhiệm vụ 3:* Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; thực hiện giám sát, phản biện xã hội; đẩy mạnh công tác đại ngoại nhân dân.

Nếu Nhiệm kỳ XI đề ra 6 nhiệm vụ trọng tâm, thì Nhiệm kỳ XII đề ra **3 nhiệm vụ trọng tâm**, trong đó nhiệm vụ 1 và nhiệm vụ 2 tập trung vào các hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ nhân dân phát triển toàn diện, đặc biệt có thể làm tốt vai trò người lao động và vai trò là thành viên quản lý trong gia đình. Nhiệm vụ 2 cũng là đặc thù hóa phong trào Khởi nghiệp để Chính phủ phát động nhằm thúc đẩy các tầng lớp nhân dân lập nghiệp theo hướng đổi mới, sáng tạo. Nhiệm vụ 3 hướng đến việc xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, chuyên nghiệp để có thể thực hiện tốt chức năng đại diện của Hội và triển khai tốt nhiệm vụ 1 và 2.

Câu hỏi 7: Hãy nêu nội dung chính, nội dung điểm mới của nhiệm vụ 1 và hội viên, nhân dân

Cần làm gì để triển khai hiệu quả nội dung hoạt động nhiệm vụ 1?

Trả lời:

1. Nhiệm vụ 1 hướng đến sự phát triển của phụ nữ như một chủ thể của xã hội và một thành viên quan trọng của gia đình. *Nhiệm vụ 1 gồm 2 nội dung chính:*

- Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện

- Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.

2. *Điểm mấu chốt của nhiệm vụ :*

- Trong nhiệm kỳ XII, các hoạt động nhằm phát triển nguồn nhân lực nữ, xây dựng người phụ nữ phát triển toàn diện với ý nghĩa rộng hơn, không chỉ về phẩm chất đạo đức mà còn cả về trí tuệ, thể chất.

- Nhiệm vụ phát triển người phụ nữ toàn diện không phải chỉ vì quyền lợi của phụ nữ mà còn là để phát huy vai trò chủ thể sáng tạo của phụ nữ trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

- Hỗ trợ phụ nữ ở các lứa tuổi khác nhau dựa trên nhu cầu, khả năng của từng nhóm đối tượng phụ nữ.

- Tập trung hỗ trợ, trang bị kiến thức, kỹ năng cho phụ nữ về thể chất cuộc sống, giáo dục đời sống gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, mua bán người, xâm hại phụ nữ, trẻ em, đặc biệt là bạo lực và xâm hại tình dục trẻ em gái.

Làm rõ khái niệm “Nghề ở phường nông phát triển toàn diện”: Là phát triển về nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thẩm mỹ, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật.

3.Đề thi c hĩ n hĩ u quĩ các nĩ i dung hoĩ t đĩ ng cĩ a nhĩ m vĩ 1, mĩ i hĩ i viĩn và phĩ nĩ cĩ n:

- Phát huy mĩ nh mĩ tinh thĩ n yĩu nĩĩ c, tinh thĩ n tĩ trĩ ng, tĩ tôn dĩn tĩ c, thĩ c hĩ n đĩ y đĩ quyĩ n và nghĩa vĩ công dĩn; tĩ giĩc chĩ p hĩn hĩ vĩ n đĩ ng ngĩĩ i thĩn trong gia đĩnh, mĩ i ngĩĩ i trong cĩ ng đĩ ng chĩ p hĩn hĩ trĩĩ ng đĩĩ ng lĩ cĩ a Đĩ ng; chĩn sĩc h, phĩp luĩ t cĩ a Nhĩ nĩĩ c.

- Mĩ i phĩ nĩ xĩc đĩ nh nhĩ ng đĩĩ m cĩn hĩ n chĩ đĩ cĩ hĩn đĩ ng cĩ thĩ rĩn luyĩ nĩĩ cĩ cĩ phĩ m chĩ t đĩ o đĩ cĩĩ "Tĩ tin, Tĩ trĩ ng, Trung hĩ u, Đĩ m đĩ ng";lĩm gĩĩ ng cho con chĩu và nhĩ ng thĩn viĩn khĩc trong gia đĩnh, cĩ ng đĩ ng vĩ rĩn luyĩ n 4 phĩ m chĩ t đĩ o đĩ c.

- Chĩ đĩ ng, tĩc cĩ c hĩ c tĩ p bĩ ng nhĩ u hĩn thĩ c, hĩ c tĩ p mĩ i nĩ i, mĩ i lĩc; nĩ lĩ c nĩng cĩo trĩn đĩ, nĩng lĩ c chuyĩn mĩn, ngĩ ngĩĩ p, kĩ nĩng sĩ ng, cĩc kĩ nĩng đĩpĩ ng yĩu cĩ u hĩ i nhĩ p. Luĩn cĩ tinh thĩ n hĩ c hĩ i, cĩ u thĩ, sĩng tĩ o trong lĩo đĩ ng, sĩ n xũ t, kĩn dĩn h đĩ chĩ n lĩ cĩ ĩp đĩ ng cĩc tĩĩ n bĩ kĩo hĩ c kĩ thuĩ t phĩ hĩ p vĩo sĩ n xũ t, kĩn dĩn h đĩ t hĩ u quĩ cĩo.

-ĩ Chĩ đĩ ng đĩ cĩ sĩc h, bĩo, tĩ liũ đĩ nĩ m bĩ t thĩn tĩn, kĩĩ n thĩ c phĩ c vĩ cho viĩ cĩ phĩ tĩĩ n sĩ n xũ t, kĩn dĩn h, tĩ chĩ c cĩ cĩ sĩ ng gia đĩnh hĩ nh phĩc.

- Lĩ a chĩ n mĩn thĩ thĩo thĩc hĩ p đĩ rĩn luyĩ n sĩ c khĩ e; vĩ n đĩ ng cĩc thĩn viĩn trong gia đĩnh thĩm gia cĩc mĩn thĩ thĩo rĩn luyĩ n sĩ c khĩ e, xĩy đĩ ng chĩ đĩ ĩn uĩ ng hĩ p lí đĩ m bĩ o đĩnh đĩĩ ng cho mĩ i thĩn viĩn trong gia đĩnh, gĩp phĩ n nĩng cĩo thĩ lĩ c, tĩ m vĩc ngĩĩ i Viĩ t Nam.

- Thĩm gia bĩ o hĩĩ m y tĩ đĩ cĩ thĩ khĩm chĩ a bĩ nh đĩ nh kĩ đĩ m bĩ o sĩ c khĩ e cho bĩ n thĩn và cĩc thĩn viĩn trong gia đĩnh.

- Giữ gìn truyền thống tốt đẹp trong gia đình, đạo lý nhân ái, thùy chung, nghĩa tình; nghiêm túc thực hiện quy định về chế độ hôn nhân, đảm bảo o mả c sinh thay thế, không lạ a chế n giớ i tính khi sinh con.

- Tạo dựng môi trường gia đình văn hóa; quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ các thành viên trong gia đình, kịp thời phát hiện các biểu u hiệ n bất thường để ngăn chế n các hành vi vi phạm pháp luật.

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng về mả i mả t để giáo dục, dạy dỗ con em trong gia đình trở thành nhữ ng công dân có ích cho xã hội; biệt bả o vậ , phòng tránh cho con em trở về c nhữ ng cám dỗ của tệ nạn xã hội, tác động tiêu cực của quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

- Giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, thực hiện nếp sống văn minh, không xa hoa, lãng phí trong việc cưới, việc tang. Phát huy tinh thần “tôn trọng thân, tôn trọng ái” giúp đỡ các gia đình chính sách, pho nà có hoàn cảnh khó khăn trong cữ ng đời.

Câu hỏi 8: Hãy nêu nội dung chính và điểm mả i của nhiệm vụ 2. Hội viên, pho nà cữ n làm gì để triển khai hiệ u quả nội dung hoạt động nhiệm vụ 2?

Trả lời:

1. Nội dung chính của nhiệm vụ 2 gồm:

- Vận động, hỗ trợ pho nà khởi nghiệp, xây dựng hợp tác xã, phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững

- Vận động pho nà tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Nhiệm vụ:

- Sáng tạo khởi nghiệp là nội dung mới của nhiệm vụ XIIthứ hai quan trọng của Hội là đẩy mạnh khởi nghiệp, sáng tạo trong hoạt động phát triển kinh tế nhằm xác định nhiệm vụ quan trọng của các cấp Hội trong góp phần tạo điều kiện cho union nhân bắt nhịp với yêu cầu phát triển kinh tế trong giai đoạn mới, với những thách thức của hội nhập kinh tế quốc tế.

- Khuyến khích góp vốn khởi nghiệp, sáng tạo; thúc đẩy khởi nghiệp kinh doanh thông qua các hoạt động phối hợp và thực hiện Dự án Hội trợ union nhân khuyến khích. Đây là hoạt động mới, khó; đòi hỏi sự tập trung chú ý, tổ chức, phối hợp thực hiện của các cấp Hội nhằm đạt các chỉ tiêu của Dự án.

3. Thực hiện hiệu quả các nội dung hoạt động của nhiệm vụ 2, nhiệm vụ hội viên và phần nhân viên:

a. Union nhân là người sản xuất, kinh doanh, lao động trong các doanh nghiệp...:

- Chăm sóc, tích cực tham gia vào các mô hình kinh tế hợp tác địa phương, các mô hình chuỗi giá trị (sản xuất – chế biến – tiêu thụ), các mô hình kinh tế hợp tác để tăng năng suất, giá trị lao động, có nguồn thu nhập ổn định.

- Vận động các thành viên trong gia đình tích cực lao động sản xuất, chăm sóc nghề nghiệp và học nghề nghiệp cho con học nghề phù hợp.

- Nâng cao nhận thức về an toàn vệ sinh thực phẩm, không chây theo lối nhuần nhuyễn mà nhàn nhàn để nhận biết tình hình của sản phẩm nông sản trong công nghệ, cam kết đảm bảo “sản xuất sạch, chế biến sạch, tiêu dùng sạch”.

- Chăm sóc, mạnh dạn khởi nghiệp kinh doanh/khuyến khích phát triển sản xuất, chế biến, kinh doanh

làm giàu chính đáng cho bản thân và gia đình.

- Tích cực có sáng kiến, sáng tạo trong lao động, sản xuất; chủ động áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản phẩm có năng suất cao, chất lượng tốt.

b. Phần là chủ doanh nghiệp, trang trại...:

- Phát huy trí tuệ, sáng tạo trong phát triển sản xuất; tích cực sản xuất, chủ động ngay từ các địa bàn nông thôn, tạo điều kiện thu hút lao động nông, đem báo an sinh xã hội, góp phần xây dựng Nông thôn mới.

- Chủ động cập nhật thông tin, trang bị kiến thức, kỹ năng và các mô hình sinh kế để nâng cao vị thế và đời sống, thích ứng với những thay đổi bất thường của khí hậu gây ra (lũ lụt, hạn hán, lũ quét, xâm nhập mặn...).

c. Chủ em phần nhỏ:

- Thực hiện các tiêu chí cụ thể của đường "Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch", tạo nếp sống văn minh, xây dựng gia đình văn hóa tại khu dân cư.

- Chủ động tiết kiệm, tạo nguồn vốn cho chính gia đình mình và giúp những chủ em đang gặp khó khăn trong công việc để phát triển sản xuất, tăng thu nhập, cải thiện cuộc sống gia đình.

- Tích cực thực hiện hành động bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi; không chặt cây, phá rừng; không sử dụng các sản phẩm làm từ động vật quý hiếm,...); tuyên truyền đến người thân, giáo dục con cái cùng tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường;

Câu hỏi 9: Hãy nêu nội dung chính và điểm mạnh của nhiệm vụ 3. Hội viên, phần nhỏ cần làm

Đề bài: Phân tích nội dung hoạt động nhiệm vụ 3?

Trả lời:

1. Nội dung chính của nhiệm vụ 3 gồm:

- **Đi sâu vào nội dung, phương thức hoạt động, xây dựng tổ chức Hội viên**

- **Tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tham mưu đề xuất chính sách; thực hiện giám sát và phản biện xã hội**

- **Đẩy mạnh công tác đối ngoại nhân dân và hợp tác quốc tế**

2. Điểm mấu chốt trong nội dung nhiệm vụ có liên quan trực tiếp đến Hội viên, phải nêu:

- **Lấy người làm trung tâm; vận động xã hội tham gia giải quyết các vấn đề của người dân.**

- **Hoạt động giám sát và phản biện xã hội, đề xuất chính sách của Hội phải "Lấy hạnh phúc và lợi ích của người dân làm mục tiêu"; hàng ngày "Lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội"**

[1]

Do đó các cấp Hội cần bám sát tình hình địa phương, đất nước và nhu cầu, nguyện vọng của người dân để thực hiện chức năng đối diện.

- Thực hiện chính kiến của tổ chức Hội trong các vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp

pháp, chính đáng của phụ nữ và trẻ em; chủ động và tích cực tham gia giải quyết các vấn đề của phụ nữ.

- Thực hiện phong trào "Đâu có phụ nữ, đâu có hoạt động Hội" với việc đa dạng hóa, nhân rộng các mô hình tập hợp hội viên tại cơ sở.

3. Đối thực hiện hiệu quả các nội dung hoạt động của nhiệm vụ 3, mỗi hội viên và phụ nữ cần:

- Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước của địa phương; chấp hành Điều lệ Hội, xây dựng gia đình hạnh phúc, phụ nữ ưu tiên bình đẳng giới.

- Tích cực tham gia sinh hoạt và đóng góp ý kiến tại các buổi họp chi/tổ phụ nữ, các cuộc họp thôn/bản, sinh hoạt các Câu lạc bộ, các chuyên ngành trình tập huấn chuyên giao khoa học công nghệ, chuyên đề cơ sở u sản xuất...

- Chủ động phát hiện và phản ánh các vấn đề tiêu cực trong công đồng đồng chính quyền địa phương, tổ chức Hội Phụ nữ cơ sở; mạnh dạn lên án, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em và người dân trong công đồng.

- Chủ động giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa phương, đề cập tới các chính sách có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, gia đình và trẻ em.

- Tích cực nắm bắt, cập nhật thông tin thời sự chính trị của đất nước tại các kênh thông tin chính thống để có bản lĩnh chính trị vững vàng; không nghe theo sự xúi giục, kích động của các thế lực thù địch; góp phần xây dựng hệ thống chính quyền cơ sở vững mạnh.

Â Â Â Â Â Â Â Â - Học tập, nghiên cứu các chính sách, pháp luật của Nhà nước để nghiêm

túc thòng c hiòng n và giám sát viòng c thòng c hiòng n đòng m bòng o quyòng n lòn i hòng p pháp còng a bòng n thân, gia đình và còng đòng ng (Luòng t Hòn nhàn và gia đình, Luòng t Bìn đòng ng giòng i, Luòng t phòng chòng ng bòng o lòn c gia đình...).

Â Â Â Â Â Â Â Â - Tham đòng các buòng i tuyên truyòng n vòng chính sách, luòng t pháp đòng nâng cao nhòng n thòng c; chòng đòng ng liên hòng tòng vòng n tòng Tòng tòng vòng n pháp lý còng a đòng a phòng ng đòng đòng c tròng giúp vòng pháp lý khi còng n giòng i quyòng t các vòng n đòng khúc mòng c còng a bòng n thân, gia đình.

Â Â Â Â Â Â Â Â - Tích còng c xây đòng ng hình ò nh đòng p vòng ngòng ò i phòng nòng Viòng t Nam đòng i vòng i bòng n bè quòng c tòng khi tham gia các hòng t đòng ng đòng chòng vòng du lòn ch trong và ngoài đòng a phòng ng; đòng ng thòng i quòng ng bá vòng hình ò nh đòng t nòng c, con ngòng ò i Viòng t Nam giàu bòng n sòng c truyòng n thòng ng.

Â Â Â Â Â Â Â Â - Tích còng c tham gia các hòng t đòng ng gìn giòng , bòng o vòng đòng ng biên, còng t mòng c trên đòng t liòng n và trên biòng n; tham gia các phong trào ò ng hòng xây đòng ng biòng n, đòng o quê hòng ng.

Câu hòng i 10: Đòng đòng t đòng c các mòng c tiêu, chòng tiêu đòng ra và hoàn thành các nhiòng m vòng tròng ng tâm, Đòng i hòng i đòng đòng ra nhòng ng nhóm giòng i pháp nào?

Tròng lòn i: Đòng i hòng i xác đòng nh 6 nhóm giòng i pháp chính là:

1. Còng i tòng n công tác chòng đòng o, đòng u hành
2. Đòng i mòng i công tác tuyên truyòng n, vòng n đòng ng
3. Phát huy vai trò làm chòng còng a hòng i viên, phòng nòng
4. Đòng u tòng nghiên còng u lý luòng n, tòng ng kòng t thòng c tòng n

5. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Hội

6. Mở rộng các hoạt động liên kết, phối hợp

Câu hỏi 11: Bộ chức và nhiệm vụ thay đổi chính trong Điều lệ Hội LHPN Việt Nam khóa XII?

Trả lời:

Điều lệ Hội sửa đổi, bổ sung tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII gồm Phần mở đầu, 8 chương, 25 Điều. So với nhiệm kỳ XI, Điều lệ Hội LHPN Việt Nam có 9 điểm mới căn bản liên quan đến: Tổ chức pháp nhân; nhiệm vụ tổ chức Hội; tổ chức thành viên; thôi tham gia Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch/Ban Thường vụ và các chức danh chức vụ; quy định về Chủ tịch Hội LHPN các xã, phường, thị trấn; công tác giám sát; khen thưởng và kỷ luật; trách nhiệm đóng góp của tổ chức thành viên; phạm vi áp dụng Điều lệ Hội.

Câu hỏi 12: Điều lệ Hội LHPN Việt Nam khóa XII quy định điều kiện để trở thành hội viên Hội LHPN Việt Nam là gì?

Trả lời:

Trong đó quy định điều kiện để trở thành hội viên Hội LHPN Việt Nam được ghi nguyên như Điều lệ nhiệm kỳ XI. Cụ thể Điều 3 của Điều lệ quy định:

Âm tính nam Việt Nam từ 18 tuổi trở lên; không phân biệt dân tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, nơi làm việc, nơi cư trú; tán thành Đại hội và tự nguyện tham gia tổ chức Hội thì được công nhận là hội viên.

Quy định này được đánh giá là không hạn chế quyền tham gia tổ chức Hội của bất kỳ phụ nữ nào nếu họ có nguyện vọng; đảm bảo cho tất cả hội viên và nữ công nhân viên chức và nội dung thực hiện được điều kiện này sẽ được nêu rõ trong Hội đồng dân tộc Hội Đại biểu Hội.

Câu hỏi 13: Đại biểu Hội LHPN Việt Nam khóa XII quy định quyền của hội viên như thế nào?

Trả lời:

Điều 6 Đại biểu Hội LHPN Việt Nam khóa XII quy định rõ về Âm tính của hội viên như sau:

- Được dân chủ thảo luận và biểu quyết công trình, nhiệm vụ công tác Hội; được góp ý, đề xuất nguyện vọng và tổ chức Hội; được tham gia hoạt động, sinh hoạt Hội tại nơi cư trú và nơi làm việc.

- Được Hội hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng.

- Được ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan lãnh đạo của Hội theo quy định.

Điểm mới:

- Thay cụm từ “giúp đỡ” bằng “hỗ trợ” nhằm nâng cao vai trò chủ thể, chủ động của hội viên trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của chính hội viên.

Câu hỏi 14: Điều uộ Hội LHPN Việt Nam khóa XII quy đờnh nhiệm vụ cộa hội viên nhố thố nào?

Trả lờ:

Vộ nhiệm vụ cộa hội viên đờc giớ nguyên nhố trong Điều uộ cộa Nhiệm kỳ XI, Ấ Điều uộ 7 Điều uộ Hội quy đờnh:

1. Thực hiớ nộ t nghĩa vụ công dân.
2. Chộp hành Điều uộ Hội, tích cộc tham gia sinh hoạt và các hoạt đờng Hội, đớng hời phí theo quy đờnh cộa Điều uộ (mộc phí đớng cộa mөi hөi viên là: 1.000 đờng/tháng)
3. Hөc tộp nâng cao năng lөc, trình đờ mөi mөt, giớ gìn uy tín và xây đờng tộ chộc Hội vөng mөnh.
4. Đoàn kết, giúp nhau trong công tác, hөc tộp, lao đờng, đời sөng, xây đờng gia đờnh hөnh phúc, phụng đờu thực hiớ nộ bình đờng giөi.

Câu hỏi 15: Phụng khen thөng, kộ luật đờc Điều uộ nhiệm kỳ XII quy đờnh nhố thố nào?

Trả lờ:

Trong Điều uộ, nөi dung khen thөng đờc quy đờnh tộ i Điều uộ 22:

1. Đại hội khen thưởng: tập thể Hội, tập thể thành viên, cán bộ Hội, hội viên, phạm và nhân viên, cá nhân khác có thành tích đóng góp cho công tác phạm đại biểu Hội xét khen thưởng hoặc đề nghị Nhà nước khen thưởng.

2. Hình thức khen thưởng của Hội gồm: kỷ niệm chương, giải thưởng (Giải thưởng Phạm nữ Việt Nam, giải thưởng Kovalevskaja), bằng khen, giấy khen và các hình thức công nhận khác.

Điều 23 của Điều lệ quy định nội dung kỷ luật:

1. Tập thể Hội, tập thể thành viên, cán bộ Hội, hội viên vi phạm Điều lệ Hội, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ chịu hình thức kỷ luật của Hội.

2. Hình thức kỷ luật:

1. Đối với tập thể Hội: khiển trách, cảnh cáo, giải thể;
2. Đối với tập thể thành viên: khiển trách, thôi công nhận;
3. Đối với cán bộ Hội: khiển trách, cảnh cáo, cách chức hoặc thôi đảm nhiệm chức danh (đối với cán bộ Hội không phải là cán bộ, công chức);
4. Đối với hội viên: khiển trách.

1. **Thông tin chung về Đại hội đại biểu union phạm toàn quốc lần thứ XII**

PHẦN II. NỘI DUNG THAM KHẢO

Đại hội đại biểu union Phạm nữ toàn quốc lần thứ XII là sự kiện chính trị quan trọng và cũng là ngày hội

Trong công tác các tầng lớp nhân dân. Với tinh thần đoàn kết, đồng lòng, bình đẳng, hài hòa, phấn đấu vì sự bình đẳng của nhân dân Việt Nam và sự phát triển của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn hội kiến trúc và môi trường và cảnh quan đô thị XII đã thành công tổ chức, thực hiện quy hoạch tâm của các tầng lớp nhân dân Việt Nam cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phấn đấu thực hiện thắng lợi Ngành quy hoạch đô thị và kiến trúc và môi trường và cảnh quan đô thị XII.

Với đội Đoàn hội có 1.153 kiến trúc sư, đội viên cho ý chí, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân tại các vùng miền, địa phương, đến với trong công nhân. Đoàn kiến trúc sư cao tuổi nhất là GS.TS. Phạm Thị Trân Châu – Chủ tịch Hội nữ Trí thức Việt Nam, 79 tuổi; kiến trúc sư trẻ nhất là Nguyễn Thu Minh Châu - Học sinh lớp 12 chuyên Toán, Trường THPT chuyên Thăng Long, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Tới phiên khai mạc, Đoàn hội vinh dự đón các đồng chí lãnh đạo Đảng, Chính phủ, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành Trung ương đến dự.

Tới Đoàn hội đã có 23 tham luận trình bày tại Đoàn hội, trong đó có 5 tham luận điển hình phim phóng sự ngắn. Nội dung các tham luận đều ghi nhận, đánh giá những kết quả hoạt động của Hội LHPN Việt Nam trên các lĩnh vực; vai trò của Hội LHPN trong việc thực hiện mục tiêu bình đẳng giới, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua, xây dựng nông thôn mới; đẩy nhanh, tạo việc làm cho nhân dân, xóa đói giảm nghèo, trong việc đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội và bảo vệ an ninh, trật tự, các hình thức tệ nạn xã hội, thu hút hội viên ... Các tham luận đã đưa ra những đề xuất, kiến nghị nhằm góp phần đẩy mạnh phong trào nhân dân và hoạt động của Hội LHPN Việt Nam ngày càng phát triển, phù hợp với nhiệm vụ và tình hình giai đoạn cách mạng mới.

Đoàn hội đã tiến hành bầu cử đúng Quy chế bầu cử tại Đoàn hội. Đoàn hội quy định danh sách, số lượng ứng viên Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam khóa XII gồm 171 ứng viên. Tới Đoàn hội đã bầu 161 ứng viên và giao Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam khóa XII tiếp tục bổ sung 10 ứng viên vào các thời điểm thích hợp khi có đủ điều kiện.

Ban Chấp hành TW Hội LHPN Việt Nam khóa XII đã thông qua nhất số lượng ứng viên Đoàn Chủ tịch là 33 ứng viên và đã bầu 31 ứng viên tại Hội nghị Ban chấp hành khóa XII lần thứ nhất. Ban chấp hành đã bầu đồng chí Nguyễn Văn Thu Hà tiếp tục đảm nhiệm bổ nhiệm tái đắc cử công nhân viên Chức tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam nhiệm kỳ XII (2017 -2022); 04 Phó Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam gồm: đ/c Bùi Thị Hòa, đ/c Trần Thị Hoàng, đ/c Hoàng Thị Ái Nhiên, đ/c Nguyễn Văn Tuy.

2. Ý nghĩa, t m quan tr ng và nhi m v c a Đ i h i đ i bi u Ph n toàn qu c l n th XII

Đ i h i đ i bi u Ph n toàn qu c l n th XII di n ra trong th i đ i m ph n c n c c ùng toàn Đ ng, toàn quân, toàn dân đang ra s c thi đua th c hi n

Ngh i quy t Đ i h i Đ ng toàn qu c l n th XII v i ni m tin sâu s c và tinh th n đ i m i m nh m đ a đ t n c v t qua khó khăn, phát tri n b n v ng, ph n vinh và h nh phúc.

Đ i h i đ i bi u Ph n toàn qu c l n th XII là s ki n chính tr quan tr ng, đánh d u b c phát tri n m i trong vi c phát huy truy n th ng t t đ p, s c sáng t o c a ph n c n c, xây d ng t ch c H i v ng m nh, góp ph n đ y m nh công cu c đ i m i, xây d ng và b o v T qu c, kh ng đ nh s quan tâm c a Đ ng, Nhà n c và c a xã h i đ i v i ph n và t ch c H i LHPN Vi t Nam. Đ i h i có ý nghĩa quan tr ng, đ nh h ng, c v u, đ ng viên các t ng l p ph n trong 5 năm t i, ti p t c n l c ph n đ u th c hi n hi u qu c các phong trào thi đua yêu n c, đ t thành tích cao trên m i lĩnh v c chính tr - kinh t - văn hóa – xã h i – an ninh qu c phòng góp ph n vào nhi m v th c hi n thành công Ngh i quy t Đ i h i XII c a Đ ng.

Đ i h i có nhi m v ki m đ i m ho t đ ng c a Ban Ch p hành TW H i LHPN Vi t Nam nhi m k 2012 – 2017 và b u Ban Ch p hành TW H i LHPN Vi t Nam nhi m k 2017-2022; Đánh giá phong trào ph n và k t qu ho t đ ng c a H i LHPN Vi t Nam nhi m k 2012-2017; đ ra ph ng h ng, nhi m v c a H i LHPN Vi t Nam nhi m k 2017-2022; Quy t đ nh thông qua Đ i u l H i LHPN Vi t Nam (b sung, s a đ i).

3. Ch đ c a Đ i h i đ i bi u Ph n toàn qu c l n th XII

V i ch đ **“Đoàn k t - Đ i m i - Bình Đ ng - H i nh p”** Đ i h i đ i bi u Ph n toàn qu c l n th XII đ i di n cho ý chí, nguy n v ng và trí tu c a ph n c n c, phát huy tinh th n yêu n c, chung s c, chung lòng, cùng toàn Đ ng, toàn dân, toàn quân t n đ ng th i c , v t qua khó khăn, thách th c, góp ph n th c hi n th ng l i Ngh i quy t Đ i h i đ i bi u toàn qu c l n th XII c a Đ ng, đ y m nh toàn di n, đ ng b công cu c đ i m i vì m c tiêu **“Dân giàu, n c m nh, dân ch , công b ng, văn minh”**,

Â v s ti n b , h nh phúc và bình đ ng c a ph n .

Xu t phát t yêu c u, nhi m v trong tình hình m i, Đ i h i đã th o lu n và quy t đ nh ch đ

Công tác Đội hội XII là: *Phát huy truyền thống, sáng tạo công tác phụ nữ, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, góp phần đẩy mạnh công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.*

Như vậy, chức năng Đội hội XII gồm các nội dung quan trọng sau:

- Đội viên phụ nữ: Việc phát huy truyền thống, sáng tạo công tác phụ nữ vừa là mục tiêu, vừa là yêu cầu đổi mới phong trào phụ nữ và hoạt động Hội, đồng thời đây cũng là yêu cầu, điều kiện để phụ nữ chủ động vươn lên khẳng định vai trò, đóng góp trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Đội viên tổ chức Hội: Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh luôn là vấn đề cốt yếu, quan trọng hàng đầu để thực hiện tốt các giai đoạn phát triển công tác tổ chức. Chỉ khi nào xây dựng được tổ chức vững mạnh thì Hội mới thực hiện tốt được vai trò nòng cốt trong công tác phụ nữ.

- Thực hiện tốt 2 nội dung trên sẽ là điều kiện quan trọng để phụ nữ và tổ chức Hội góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện mục tiêu phát triển đất nước do Đội hội Đảng toàn quốc lần thứ XII đề ra.

4. Đánh giá phong trào phụ nữ trong 5 năm qua (2012-2017)

Báo cáo chính trị đã đánh giá phong trào phụ nữ nhiệm kỳ XI đạt kết quả trên nhiều lĩnh vực công tác:

- Trong lĩnh vực chính trị: Phụ nữ tham gia công nghiệp, công quan dân công, công quan hành chính Nhà nước các cấp đều tăng cả số lượng và chất lượng. Lần đầu tiên Việt Nam có 3 Ủy viên Bộ Chính trị và Chủ tịch Quốc hội là nữ.

Â Â Â Â Â Â Â Â - Trong lĩnh vực nông – lâm nghiệp: Chiếm 50,2 % lực lượng lao động trong khu vực nông, lâm nghiệp; các tầng lớp phụ nữ hăng hái học tập nâng cao phong trào thi đua “C”

nà c chung sà c xây đng nông thôn mải

”, tích cậ c ãng đng ti n bả khoa hậ c kả thuậ t, sả n xuậ t các sả n phả m nông nghiậ p giá trậ cao, gỏp phả n bả o đả m an ninh lậ ãng thậ c quậ c gia và làm thay đả i đi n mả o nông thôn.

- Phả n trong các ngành công nghiậ p thi đũa “*lao đả ng gả i, lao đả ng sáng tả o*”, có nhiậ u sáng kiậ n cậ i ti n kả thuậ t, tăng năng suậ t, chậ t lậ ãng, gỏp phả n đả a Việt Nam tham gia ngày càng sâu vào chuậ i giá trậ sả n xuậ t toàn cậ u.

- Phả n ngành giáo đậ c thi đũa “*đả y tả t, hậ c tả t*”, gỏp phả n đả a chậ trậ ãng đả i mả i căn bả n, toàn đi n giáo đậ c và đầo tả o vào cuậ c sả ãng. Các nậ trí thậ c, nhà khoa hậ c say mê nghiậ cậ u, ãng đả ãng khoa hậ c, tham gia chậ trậ nhiậ u đả tài là cậ sả hoậ ch đả nh chính sách. Sả chậ em có trình đả thậ c sả , ti n sả , đả ã c phong hàm Giáo sả , Phó Giáo sả tăng hả n nhiậ m kả trậ c và ngày càng đả ã c trậ hoá. Nậ cán bả ngành y tả vậ i trình đả chuyên môn ngày càng cao, tả n tuậ vậ i bả nh nhậ n, đả đớng gỏp đắng kả vào sả nghiậ p chăm sóc và bả o vậ sả c khậ e nhậ n đậ n.

Ả Ả Ả Ả Ả Ả Ả Ả Ả - Trong lĩnh vậ c văn hoá, thậ thao và du lậ ch, phả n vậ a tham gia bả o tả n, phát huy giá trậ văn hoá truyậ n thậ ãng cậ a dân tậ c, vậ a tích cậ c phát triậ n các sả n phả m du lậ ch, gỏp phả n quậ ãng bá hình ã nh đả t nậ c, con ngậ i Việt Nam. Ngày càng có thêm nhiậ u nậ văn nghiậ sả vậ i các tác phả m sáng tả o, khậ i đả y và phát huy các giá trậ nhậ n văn trong cậ ãng đả ãng. Các nậ vậ n đả ãng viên không ngậ ãng rền luyậ n, chinh phậ c đả nh cao, gỏp phả n làm rậ ãng danh Tậ quậ c.

Ả Ả Ả Ả Ả Ả Ả Ả Ả - Phả n lậ c lậ ãng vũ trang luôn thậ hiậ n ý chí kiên cậ ãng, bả n lĩnh cách mả ãng, hoàn thành xuậ t sả c nhiậ m vậ đả ã c giao. Phả n trong lĩnh vậ c đả i ngoậ i kiên đả nh đả u tranh bả o vậ lậ ích quậ c gia, dân tậ c, mả rậ ãng quan hậ hậ p tác, nâng cao thậ và lậ c nậ c ta trên trậ ãng quậ c tậ .

- Đả i ngữ nậ doanh nhậ n năng đả ãng, sáng tả o, vậ t khó, tả o vậ c làm cho hàng triậ u lao đả ãng, mang lậ i lậ ích kinh tậ cho nậ c nhà và thậ c hiậ n tậ t trách nhiậ m xã hậ i. Đả i bả phả n nậ thanh niên xung kích đi đả u trong các phong trào tình nguyậ n. Phả n cao tuậ i là chậ đả a tinh thậ n, làm gậ ãng cho con cháu, tích cậ c thậ c hiậ n phậ ãng chậ m “*sả ãng vui, sả ãng khậ e, sả ãng có ích*”. Cậ hậ em phả n các dân tậ c luôn đầo ãng kả t, phát triậ n sả n xuậ t, phát huy bả n sả c văn hoá và chung tay gậ ãng biên cậ ãng thân yêu cậ a Tậ quậ c. Phả n các tôn giáo tham gia hoậ t đả ãng thiậ n nguyậ n, sả ãng “

tả t đả i, đả p đả o

”, gỏp phả n xây đả ãng khậ i đả i đầo ãng kả t toàn dân tậ c. Các nhóm phả n yậ u thậ , đả bả tậ n

thông tin, phục vụ khu vực để vượt khó khăn đã khắc phục hoàn thành, nâng cao vị thế. Phụ nữ Việt Nam vươn ra ngoài biên giới và thế giới, gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc, đóng góp thiết thực vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

- Trong gia đình, phụ nữ tiếp tục là điểm tựa tinh thần, gìn giữ và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, phụ nữ nuôi dạy thế hệ công dân thế hệ mai sau đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển bền vững.

Bên cạnh những thành tựu đáng khen ngợi nêu trên, phụ nữ vẫn đang phải đối mặt với không ít thách thức. Đời sống vật chất và tinh thần của phụ nữ còn nhiều khó khăn. Tỷ lệ lao động nông thôn đang có chiều hướng gia tăng, chuyên môn kỹ thuật thấp. Doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ và quản lý còn hạn chế về năng lực cạnh tranh. Tỷ lệ phụ nữ làm công tác quản lý, lãnh đạo chưa đạt tiêu chuẩn, chưa tận dụng được vị trí lao động nữ. Bộ phận đối tượng phụ nữ và trẻ em gái có xu hướng gia tăng. Một bộ phận phụ nữ thiếu kiến thức, kỹ năng, chưa chủ động rèn luyện các phẩm chất đạo đức, chưa làm tròn trách nhiệm đối với gia đình và xã hội. Những khó khăn, hạn chế nói trên đã ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển của phụ nữ và việc thực hiện mục tiêu bình đẳng giới cũng như kết quả hoạt động của các cấp Hội.

5. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội LHPN Việt Nam năm 2012-2017

Trong năm 2012-2017, các cấp Hội Phụ nữ đã không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm đoàn kết, tập hợp, vận động, phát huy tiềm năng, sáng tạo của các tầng lớp phụ nữ, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh. Bám sát nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, địa phương, các cấp Hội đã quy tụ tâm trí khai thác lợi thế phong trào thi đua, các cuộc vận động, khâu đột phá và nhiệm vụ trọng tâm, qua đó thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong công tác phụ nữ và nâng cao chất lượng đời sống mới cho hội viên, phụ nữ. Có thể khái quát 9 kết quả nổi bật như sau:

- Việc tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được triển khai sâu rộng dưới nhiều hình thức, với nhiều mô hình đa dạng, thiết thực. Việc tuyên truyền, giáo dục các phẩm chất đạo đức "Tự tin, tự trọng, trung hậu, đùm bọc" được triển khai đồng bộ nhằm hình thành hội viên, phụ nữ phụ nữ rèn luyện, hoàn thiện bản thân, góp phần xây dựng người phụ nữ Việt Nam đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển đất nước. Việc phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng điển hình của phụ nữ gắn với các hoạt động, phong trào thi đua lớn của đất nước được chú trọng.

- Việc vận động Đảng và Đảng thực hành tiết kiệm giúp nhau giảm nghèo bền vững được thực hiện bằng nhiều giải pháp Đảng và Đảng, đợt đợt các đợt quy định trong: vận động được trên 12 triệu hội viên, Đảng và Đảng vận động số tiết kiệm tích lũy của người vận động phát triển số xu hướng tăng 8,2 nghìn tỷ đồng (vượt chỉ tiêu 3,2 nghìn tỷ đồng).

- Các cấp Hội phát huy hiệu quả hoạt động vận động, hỗ trợ Đảng và Đảng giảm nghèo bền vững thông qua nhiều biện pháp Đảng và Đảng. Hội tiếp tục là đoàn thể nhân lực Ngân hàng Chính sách xã hội và số vận động nhân lực và tiếp tục hoàn thiện cao nhất. Hoạt động tài chính vi mô của Hội kinh doanh tính chuyên nghiệp và ngày càng phát triển bền vững. Các cấp Hội đã hỗ trợ gần 5,4 triệu hộ nghèo (trong đó trên 2,4 triệu hộ do Đảng và Đảng làm chủ) và trên 430 nghìn hộ Đảng và Đảng đã thoát nghèo; thành lập được trên 6.500 mô hình kinh tế hộ gia đình, vượt chỉ tiêu tháng.

- Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” được triển khai bằng nhiều mô hình, cách làm phong phú, mang lại lợi ích thiết thực cho Đảng và Đảng, gia đình và Đảng và Đảng; kinh doanh vai trò, đóng góp của các cấp Hội trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Thành công ban đầu, Cuộc vận động đã đưa vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020.

- Phát huy truyền thống “uống nước nhớ nguồn” và tinh thần “tôn giáo thân, tôn giáo ái”, các cấp Hội đã vận động Đảng và Đảng hỗ trợ trên 1.000 tỷ đồng để chăm sóc các gia đình chính sách, gia đình có con em đang làm nghĩa vụ quân sự biên giới, hải đảo; thăm hỏi kịp thời các gia đình bị ảnh hưởng của thiên tai, hỏa hoạn, bệnh tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; vận động, xây dựng, sửa chữa 19.688 mái ấm tình thương cho Đảng và Đảng nghèo, vượt 96,9% so với chỉ tiêu Nghị quyết.

- Công tác tham mưu đề xuất, tham gia xây dựng, giám sát và phản biện xã hội luật pháp, chính sách và bình đẳng giới được phát huy và có nhiều chuyển biến rõ nét. Các cấp Hội đã kiên trì, nỗ lực, đề xuất thành công 119 chính sách, điển hình là chính sách giảm số năm đóng bảo hiểm xã hội cho cán bộ Đảng và Đảng cấp xã, hỗ trợ Đảng và Đảng thu nhập người nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số, quy định tiếp tục các thành viên trong Luật Bảo vệ và Chăm sóc trẻ em Quốc gia, Luật Bảo vệ Hội đồng nhân dân các cấp..., góp phần tăng cường cán bộ Đảng và Đảng, nâng cấp Đảng và Đảng Quốc gia và Hội đồng nhân dân các cấp so với nhiều năm trước.

- Hội thực hiện nhiều giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động Hội các cấp; đa dạng hóa các

hoạt đống chăm lo đới sống vớt chớt, tinh thồn cho hời viên; có nhiều hình thố c phong phú tồ p hóp các đới tồ ng phồn nồn. Hai tồ chố c thành viên là Hời p hời Nồn doanh nhân Viết Nam, Hời Nồn trí thố c Viết Nam hoạt đống ngày càng hiều quố. Đồn nay cồn nồn c có gồn 17 triều u hời viên, tăng hồn 1,6 triều u so vớ i đứ u nhiệ m kố. Đới ngũ cán bời cán bời cồ p huyồn n và cồ sồ đớ c tồ p trung bời đớ ng nâng cao trình đớ, đớ t chừ n chố c danh (vớ t chố tiêu nhiệ m kố).

- Công tác đới ngoi và hóp tác quố c tồ đớ c mồn rồn ng Hời tiồ p tồ c duy trì và phát triển quan hời hời u nghồ, hóp tác vớ i trên 300 tồ chố c cồ a hồn 60 quố c gia và vùng lãnh thố. Trong bời cồn nh viồn n trồ quố c tồ ngày càng thu hóp, các cồ p Hời đớ tích cồ c vồn đống nguồn n lồn c quố c tồ hời trồ kồ thuố t và tài chính nhồ m nâng cao chớt t lồn ng cuố c sống cho phồn n, đớ c biố t phồn n yồ u thồ, phồn n khó khắ n, phồn n ò vùng dân tồ c thiều u sồ.

- Chố trì thố c hiồn thành công 5 đớ án và tiồ p tồ c tham mồn u, đớ xuố t xây đống 4 đớ án cồ a Chính phồ trong nhiều lĩnh vồ c thiố t thân đới vớ i phồn n, qua đớ huy đống nguồn n lồn c và sồ tham gia cồ a các cồ p, các ngành vào công tác phồn n và bình đống giồ i; đống thồ i là nồn tồ ng đớ tiồ p tồ c phát huy phồn ng thố c hoặ t đống hiều u quố này trong nhiệ m kố mồn i.

Â Â Â Â Â Â Â Â Nhồ ng nồn lồn c, đống gồ cồ a hời viên, phồn n đớ đớ c Đống, Nhà nồn c ghi nhồn, trao tống nhiều u phồn n thồ ng cao quý 16.587 huần, huy chồ ng các loồ i; 2.399 chồ đớ c phong tống các danh hiều u vinh đớ Nhà nồn c; các cồ p Hời đớ c tống 36 Huần chồ ng Đớ c lồn p các hống, 285 Huần chồ ng Lao đống các hống, 53 Cồ thi đứ a Chính phồ, 787 Bồn ng khen cồ a Thồ tống Chính phồ.

6. Hồn chồ và nguyên nhân cồ a hồn chồ trong quá trình triển khai hoạt đống Hời 5 năm qua:

Bên cồn nh nhồ ng kồ t quố to lồn, năm năm qua, hoạt đống Hời vồn còn bời c lồn mồn t sồ hồn chồ :

- Công tác nồn m bời tâm tồ, nguyồn vồn ng cồ a hời viên, phồn n có nồn i, có lúc chồ a kồ p thồ i. Chồ m đới mồn i công tác giáo đớ c chính trồ tồ tồ ng, giáo đớ c pháp luố t, đớ o đớ c lồn i sống. Thiều u chồ đống phồn n ánh và quyố t liố t đứ u tranh vớ i các hành vi xâm hời thân thồ và nhân phồ m cồ a phồn n và trồ em.

- Yêu cầu ngày càng cao của công tác union. Mặt union phân cán bộ Hội của nhân thức đầy đủ yêu cầu đại biểu công tác union, công tác Hội, với chức năng đại diện của tổ chức Hội, vai trò và trách nhiệm của mình; trình độ, năng lực phát hiện và nuôi dưỡng, tham mưu, đề xuất chính sách và giám sát, phân bổ nhân lực còn hạn chế; của bộ phận lãnh đạo có tiếng nói mạnh mẽ báo về quy định và lợi ích chính đáng, hợp pháp của union. Công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sơ động cán bộ thi đua chi đoàn. Việc đại biểu nội dung, phương pháp thực hiện công tác Hội còn chậm; của chú trọng nghiên cứu đề báo tình hình để làm cơ sở đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động Hội và đề xuất các chính sách cho union.

- Bên cạnh đó, còn có những nguyên nhân khách quan như: việc chuyển hoá động lực, chế độ thực hiện chính sách của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và union và bình đẳng giới trong môi trường của phương pháp của động lực của union quan tâm đúng mức. Nhân thức về bình đẳng giới trong xã hội, ngay cả trong mặt union phân cán bộ, đảng viên và của chính phân của đại biểu. Quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, mặt trái của kinh tế thị trường đã tác động không nhỏ đến nhân thức, lối sống, chế độ sống của union, mối quan hệ gia đình, tiếp đó những hàng nghìn hàng triệu thu hút, tiếp hợp union, các hoạt động chăm lo cho hội viên và chất lượng hoạt động Hội.

7. Bài học kinh nghiệm từ quá trình triển khai hoạt động union năm XI:

Đại hội đã rút ra 5 bài học kinh nghiệm từ thực tiễn phong trào và hoạt động Hội, đó là:

Một là, các cấp Hội phải bám sát và chuyển hoá chế độ thực hiện, động lực của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chú trọng đại biểu nội dung, phương pháp thực hiện; của khâu đột phá, tiếp trung nguồn lực để thực hiện những nhiệm vụ cấp bách; trong tình thế đổi mới biệt chon chế độ ưu tiên; kiên trì thực hiện các mục tiêu lâu dài là bình đẳng giới và sự tiến bộ của union.

Hai là, mối hoạt động của tổ chức Hội để union phát triển thực tiễn và nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của union. Để tạo sự gắn bó của hội viên, union với tổ chức Hội, cần đáp ứng lợi ích thiết thực và vật chất, tinh thần, báo về quy định lợi ích chính đáng của hội viên, union; phát huy khả năng to lớn và vai trò của union. Khuyến khích và phát huy truyền thống vẻ vang, tinh thần đoàn kết, nhân ái, trí tuệ, tiềm năng, sáng tạo của union. Viết Nam thành sự kiện nhân lực của chế độ giới quy định các vấn đề của bộ phận thân, của gia đình và thực hiện trách nhiệm đại biểu xã hội.

Ba là, xây dựng cơ quan chuyên trách Hội viên và mạng lưới; đội ngũ cán bộ Hội viên các cấp có tâm huyết, trách nhiệm, tận tình, có năng lực, có kỹ năng và năng lực chuyên môn, có kinh nghiệm thực tiễn, chuyên nghiệp là nhân tố quyết định thành công của phong trào thi đua, các cuộc vận động và nhiệm vụ công tác Hội viên. Mọi cán bộ Hội viên đều phải nhận thức đúng vai trò, trách nhiệm và thực hành nhuần nhuyễn những pháp công tác của ngành để cán bộ làm công tác và năng lực của chúng ta “*óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm*”.

Bốn là, đội ngũ cán bộ nhân sự và vai trò đội ngũ, các cấp Hội viên cần tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật và bình đẳng giới; chủ động phối hợp với xã hội, tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước các cấp và các ban hành, hoàn thiện và lãnh đạo tổ chức thực hiện tốt, kiểm tra, giám sát các chính sách, pháp luật và bình đẳng giới và tiến bộ phụ nữ; tiếp tục đổi mới các chương trình, đề án có liên quan đến phụ nữ.

Năm là, chủ động, tích cực phối hợp với các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân; đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực trong và ngoài nước đáp ứng yêu cầu của phong trào phụ nữ và công tác Hội viên.

8. Các nhóm giới và pháp chế yêu cầu nhiệm vụ thực hiện thành công mục tiêu của Đề án trong nhiệm kỳ 2017-2022:

Đề án đã đưa ra 6 nhóm giới và pháp chế yêu cầu nhiệm vụ triển khai hiệu quả các hoạt động góp phần thực hiện thành công các chủ tiêu của Đề án. Các tổ chức các nhóm giới và pháp chế là:

1. Công tác thi đua khen thưởng

- Công tác thi đua khen thưởng Ban Chấp hành theo hướng tập trung vào các vận động, khó, tác động đến công tác Hội viên và phong trào phụ nữ; sự đồng ý của chuyên gia để cung cấp thông tin, tham vấn cho Ban Chấp hành; ban hành các nghị quyết chuyên đề. Tăng cường trách nhiệm của Ủy viên Ban Chấp hành công tác trong việc triển khai các nghị quyết và đề xuất các vận động của phụ nữ trong ngành, lĩnh vực; tham mưu công tác phối hợp giữa ngành và Hội viên. Đẩy mạnh trách nhiệm của ngành để đồng ý Ban Chấp hành các cấp trong chủ đạo, triển khai nhiệm vụ công tác Hội viên. Trung ương Hội viên đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ủy viên Ban Chấp hành chuyên trách và giới thiệu cùng cấp.

Â Â Â Â Â Â Â Â - Công tác công tác lập kế hoạch; công tác trung ương, công tác tỉnh chú trọng lập kế hoạch chi tiết, dài hạn, trung hạn; công tác huyện, công tác xã công tác thị trấn hoá thành kế hoạch thực hiện xuyên, phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu của hội viên, phở nò. Tập trung nguồn lực cho những địa phương và đội thực hiện đi công tác khó khăn. Chú trọng hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đánh giá hoạt động theo kế hoạch.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, báo động sớm thực hiện nhất trong chế độ, triển khai nghiêm túc công tác Hội gia các công tác và trong toàn hệ thống; giảm bớt giấy tờ, giảm chi phí. Ban hành các văn bản chế độ kíp thi, khảo thí, tính điểm cân đối các nguồn lực và điều kiện báo động triển khai thực hiện có hiệu quả; phân công rõ trách nhiệm cá nhân, thực hiện hoàn thành; tập trung lãnh đạo, chế độ đổi mới. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, các quy chế, quy định, định mức báo công khai, minh bạch, gắn với xây dựng nếp sống văn minh, kỷ luật trong công quan.

- Thực hiện hiệu quả đề án “Tin học hóa công tác quản lý, điều hành Hội LHPN Việt Nam và xây dựng Công thông tin điện tử Hội Liên hiệp Phở nò Việt Nam”. Tăng cường ứng dụng công nghệ trong nếp sống văn minh, chế độ, trao đổi thông tin, kinh nghiệm, quản lý công việc, quản lý cán bộ, quản lý hội viên. Nâng cấp nội dung thông tin điện tử của Trung ương Hội và ứng dụng thông tin điện tử của Chính phủ, trang thông tin điện tử của các tỉnh/thành Hội.

- Đa dạng hóa các hình thức thi đua: thi đua đi công tác, thi đua cao điếm, ngành huyện, dài hạn, thực hiện xuyên, đi xuýt, theo địa phương ngành, lĩnh vực, đội thực hiện; mở rộng các hình thức biếu điếm, tôn vinh. Công tác đánh giá thi đua định mức báo chế độ, khách quan, không “cào bằng”; biếu điếm các mô hình, cách làm sáng tạo; xây dựng báo chí đánh giá thi đua khoa học, sát thực tế, phù hợp với thực tiễn công tác Hội. Chế độ giảm thiểu các cá nhân, tập thể tiêu biểu cho các công tác, các ngành kíp thi biếu điếm, khen thưởng. Phát hiện, tôn vinh, tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong hệ thống Hội. Nâng cao chất lượng và tầm ảnh hưởng của Hội thi Phở nò Việt Nam, Hội thi Kovalevskaia. Các tỉnh/thành Hội xây dựng và duy trì các đội thi, các danh hiệu tôn vinh phở nò.

- Rà soát, đánh giá, thực hiện kíp, nhân rộng các mô hình, phương pháp thực hiện hoạt động hiệu quả, phù hợp với thực tiễn công tác, thực hiện nhóm phở nò, thực hiện địa bàn, lĩnh vực hoạt động. Thí điểm mô hình, phương pháp thực hiện đáp ứng yêu cầu của hội viên, phở nò, tập trung vào mô hình lĩnh vực mới, khó (kíp nội tiêu thụ sản phẩm an toàn; dịch vụ báo hiệu môi trường; hỗ trợ phở nò khuyết tật, tham vấn, trợ giúp pháp lý...). Khuyến khích các tỉnh/thành Hội xây dựng, phát triển các mô hình hoặc hoạt động dịch vụ để có thêm nguồn lực cho hoạt động Hội.

- Xây dựng mạng lưới công tác viên có chuyên môn sâu ở mặt sở lĩnh vực như nghiên cứu chi phí, lập kế hoạch, hợp tác, lập kế hoạch giáo dục, khai thác, lập kế hoạch và định hướng... Huy động hội viên, phòng ban là nhân trí thức, nhân doanh nhân tham gia các hoạt động Hội.

2. Định hướng công tác tuyên truyền, văn nghệ

Â Â Â Â Â Â Â Â - Là a chon nội dung tuyên truyền, giáo dục truyền thống, giáo dục chính trị, tư tưởng; phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với các nhóm phòng ban, đặc biệt quan tâm nhóm phòng ban dân tộc thiểu số, tôn giáo, phòng ban nông thôn đi làm ăn xa; định hướng thông tin thị trường, quy hoạch, nghĩa vụ của công dân, báo chí chuyên nghiệp định hướng. Công tác, đa dạng hóa các hình thức quán triệt nghị quyết, truyền thông trực tiếp thông qua sinh hoạt hội viên, sinh hoạt công đoàn, các hội nghề nghiệp, hội thao, diễu hành, định hướng, đào tạo trực tiếp; lập kế hoạch công nghệ thông tin, đa dạng hóa các sản phẩm truyền thông.

- Hàng năm, định hướng thông tin nhất trong hệ thống Hội mặt sở chủ đề tuyên truyền trọng tâm. Hợp tác chặt chẽ với các cơ quan truyền thông định hướng chúng góp phần định hướng tư tưởng, thông tin cho phòng ban; định hướng có trang/góc viết về phòng ban, công tác Hội; tăng tiến suất và chất lượng thông tin và định hướng hình phòng ban, tạo hiệu ứng tích cực trong xã hội; kiên trì, dứt khoát với các quan chức năng hạn chế các định hướng tiêu cực trong các sản phẩm truyền thông; nghiên cứu phối hợp đưa các chương trình giáo dục và bình định hướng giáo dục quần chúng.

- Các định hướng truyền thông của Hội phối hợp định hướng báo chí trong công tác tuyên truyền; chú trọng tuyên truyền kết quả hoạt động Hội, phong trào phòng ban, các văn bản chỉ thị thực hiện với các tầng lớp phòng ban; khuyến khích cán bộ Hội viết bài trên báo và trang thông tin định hướng của các cấp Hội. Các cấp sở Hội tiếp tục duy trì các hoạt động văn nghệ định hướng hội viên định hướng và làm theo sách, báo; tiếp tục các hội thi tìm hiểu, giải thi đấu sách, báo.

- Xây dựng đội ngũ báo cáo viên là cán bộ Hội chuyên trách; định hướng bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho báo cáo viên; tiếp tục thi báo cáo viên giải... Thực hiện tốt quy chế hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên. Phát huy vai trò của các tổ chức thành viên trong phối hợp tiếp tục các hoạt động nâng cao kiến thức, kỹ năng cho hội viên, phòng ban.

- Mở rộng quy mô, đa dạng hình thức, tăng cường xã hội hóa và huy động vốn xã hội trong thực hiện các sự kiện truyền thông, sự kiện văn hóa thể thao vào các ngày kỷ niệm cấp địa phương và cấp Hội.

3. Phát huy vai trò làm chủ của hội viên, phụ nữ

- Thực hiện hình thức dân chủ tâm trí, nguyện vọng của hội viên, phụ nữ; mở các diễn đàn, diễn đàn hội viên, phụ nữ thảo luận, trình bày nguyện vọng, nêu kiến nghị với cấp ủy, chính quyền các cấp, với thực hiện Hội. Các cấp Hội đồng kịp thời phản ánh ý kiến, đề xuất nguyện vọng của hội viên, phụ nữ tới các cấp có thẩm quyền để kịp thời giải quyết. Tuyên truyền để phụ nữ hiểu được quyền, trách nhiệm và tích cực tham gia giám sát, phát hiện những biểu hiện của sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên.

- Thực hiện lấy ý kiến các nhóm phụ nữ trong quá trình giám sát, phản biện xã hội và đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở cấp trung ương và địa phương.

- Huy động sự tham gia và khuyến khích phụ nữ nêu ý tưởng, sáng kiến cải tiến, nâng cao chất lượng hoạt động Hội. Tổ chức kiến nghị hội viên, phụ nữ đề xuất cấp thông tin; vận động hội viên nòng cốt, phụ nữ tiêu biểu chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn chị em chấp hành luật pháp, chính sách, tích cực lao động sản xuất, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt quy định và nghĩa vụ công dân.

4. Đuổi tìm nghiên cứu lý luận, tăng cường thực tiễn

- Cải tiến phương thức triển khai nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của các cấp Hội, đảm bảo sự hài hòa giữa nghiên cứu chi tiết lý luận, nghiên cứu thực tiễn báo cáo nghiên cứu nhằm giải quyết các vấn đề thực tiễn của phong trào phụ nữ và hoạt động Hội, nghiên cứu để đề xuất chính sách, phản biện xã hội, đề xuất những vấn đề lý luận và giải pháp, phụ nữ và công tác phụ nữ, những vấn đề mới nảy sinh, phụ nữ trong chuyển đổi kinh tế các vùng để gia đình hiện nay, báo cáo trên cơ sở giải pháp, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, tài chính vi mô, an sinh xã hội...

Tập trung nghiên cứu, tổng kết, đánh giá các mô hình hoạt động thực tiễn, các cách thức chế độ, cách làm hay, cách làm sáng tạo... để bổ sung, phát triển, hoàn thiện các văn bản lý luận, làm căn cứ khoa học để xây dựng chính sách hoạt động Hội trong tình hình mới.

- Kiên toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng khoa học của Trung ương Hội trong tham mưu đồng hành công tác nghiên cứu theo từng giai đoạn; tăng cường sự tham gia của các chuyên gia trong các lĩnh vực liên quan đến phạm, trẻ em và bình đẳng giới.

- Xây dựng và củng cố nguồn nhân lực union và bình đẳng giới. Kết nối với các đơn vị nghiên cứu trong và ngoài Hội, giao các công việc Hội; công nhận và chia sẻ kết quả nghiên cứu trong nước và quốc tế với phạm và bình đẳng giới. Chú trọng khai thác ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học và thu thập thông tin từ các số để làm tốt công tác phạm bình đẳng giới, đảm bảo union ghép giới trong các văn bản chính sách, pháp luật.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Hội

- Ban hành và thực hiện quy định, quy chế xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của từng công việc Hội đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, chặt chẽ. Xây dựng quy hoạch và đào tạo cán bộ theo vị trí việc làm. Bổ trí, phân công công việc hợp lý, phát huy năng lực, sự trưởng thành của cán bộ; quan tâm cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ trưởng thành qua thực tiễn; có cơ chế phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài. Chú trọng khâu giao việc, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ làm công tác rà soát, bổ sung quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng.

- Đa dạng và cải thiện phương pháp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội. Đẩy xuất công cụ, tích cực đào tạo qua luân chuyển, học tập, kèm cặp, rèn luyện qua thực tiễn công tác. Quy định công thức với chế độ đi công tác của cán bộ chuyên trách các công việc Hội. Đa dạng hình thức giảng dạy hiện đại, đào tạo trực tiếp trên công nghệ thông tin đến tận các Hội cấp xã Phạm nông Việt Nam và các tỉnh/thành Hội. Biên soạn giáo trình, tài liệu tập huấn, bài giảng trực tiếp, công nhận chia sẻ kinh nghiệm cho cán bộ Hội theo từng công việc và theo các vị trí công việc.

Thực hiện xuyên suốt công tác nâng cao năng lực nghiên cứu, phát hiện và giới thiệu quy định văn bản cho cán bộ Hội các công việc. Cán bộ công việc trung ương và tỉnh/thành hàng năm nghiên cứu ít nhất 01 chuyên đề/sáng kiến/cải tiến nâng cao hiệu quả hoạt động công tác Hội. Công nhận và công tác thực tiễn

thu thập thông tin, kịp thời nắm bắt, phát hiện, phản ánh và chuyển đổi ngay giải quyết các vấn đề, các vấn đề về chính trị xã hội quy định nội dung của pháp luật để pháp luật.

- Tích cực thi cán bộ Hội giải, bình chọn cán bộ Hội xuất sắc, tặng cờ thưởng kết nghĩa, giao lưu, các số kiến biếu đổi, tuyên dương, tôn vinh, chia sẻ kinh nghiệm công tác Hội.

6. Mục đích các hoạt động liên kết, phối hợp

- Tăng cường phối hợp với Chính phủ và các bộ, ngành để tạo cơ chế cho hoạt động Hội các cấp. Duy trì, đẩy mạnh phối hợp triển khai các đề án, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, của ngành, lĩnh vực. Tích cực và tiếp tục ký kết các chương trình phối hợp với các bộ, ngành, đoàn thể, các tổ chức trong nước và quốc tế.

- Đa dạng hoá các nguồn lực cho công tác pháp luật, bình đổi ngay giải. Chuyển đổi đổi xu hướng, xây dựng các chương trình, đề án, dự án quốc gia và quốc tế nhằm giải quyết các vấn đề có tính chất liên quan đến pháp luật và gia đình. Các tổ chức/Thành Hội chuyển đổi đổi xu hướng, đăng ký thực hiện các phiên việc, công trình trong các đề án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Thí điểm, nhân rộng pháp luật thực hành để mở rộng mô hình và công tác nguồn lực cho hoạt động Hội. Vấn đề các doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội. Xây dựng quy định quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong hoạt động Hội.

- Tăng cường kết nối, hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với các tổ chức trong nước và quốc tế hoạt động trong lĩnh vực pháp luật và bình đổi ngay giải; huy động sự tham gia của xã hội, của nam giới, công tác viên, tình nguyện viên, tổ chức thành viên... hỗ trợ thực hiện các hoạt động Hội; công nghệ, nhân rộng mô hình tổ chức vận chuyển đổi.

9. Mục tiêu khái niệm liên quan đến công tác đổi xu hướng chính sách, giám sát, phiên biên xã hội, đổi ngoi nhân dân :

- *Đổi xu hướng chính sách*: là việc Hội nêu ra các vấn đề liên quan đến pháp luật, bình đổi ngay giải và Hội kiến nghị với Đảng, Nhà nước ban hành chế độ pháp luật hoặc bổ sung, sửa đổi, ban hành mới các

chính sách liên quan.

- *Giám sát và phồn nồn biều nồn xã hời*:

+ “*Giám sát*” là viết theo dõi, phát hiện, xem xét; đánh giá kiến nghị nhồn m tác đờn đờn viết cồn quan, tồn chồn c và cán bồn, đờn viên, đờn biều dân cồn, công chồn c, viên chồn c nhà nồn c viết viết thồn c hiồn các chồn trồn ng, đờn ng lồn cồn a Đờn, chính sách, pháp luật cồn a Nhà nồn c (Theo Khoản 1, Điều 1 Quy chồn giám sát và phồn nồn biều nồn cồn a Mồn trồn Tồn quốc Việt Nam và các đờn thồn chính trồn - xã hời).

+ “*Phồn nồn biều nồn xã hời*” là viết nhồn xét, đánh giá, nêu chính kiến, kiến nghị đờn viết đờn thồn o các chồn trồn ng, đờn ng lồn cồn a Đờn, chính sách và pháp luật cồn a Nhà nồn c (Theo Khoản 2, Điều 1 Quy chồn giám sát và phồn nồn biều nồn cồn a Mồn trồn Tồn quốc Việt Nam và các đờn thồn chính trồn - xã hời).

+ “*Giám sát và phồn nồn biều nồn xã hời*” là giám sát và phồn nồn biều nồn cồn a Mồn trồn Tồn quốc Việt Nam và các đờn thồn chính trồn - xã hời (Theo Khoản 3, Điều 1 Quy chồn giám sát và phồn nồn biều nồn cồn a Mồn trồn Tồn quốc Việt Nam và các đờn thồn chính trồn - xã hời).

- *Đờn thồn i* là cuộc nói chuyồn nồn giồn a hai hay nhiều ngồn viết nhồn đờn bàn bồn c, trao đờn ý kiến buồn đờn thồn i trồn tuyồn n; cuộc đờn thồn i viết kinh tồn chiồn n lồn c (Theo Tồn đờn Lồn c Việt).

- *Đờn ngoồn i nhân dân* là tồn cồn nhồn ng quan hồn và hồn t đờn đờn ngoồn i cồn a nhân dân mà lồn lồn ng chồn công là các tồn chồn c nhân dân, gồn Mồn trồn Tồn quốc Việt Nam, các đờn thồn quồn chúng, Liên hiồn p các tồn chồn c hồn u nghồn và các tồn chồn c nhân dân khác. Đờn ngoồn i nhân dân thồn c chồn t là công tác dân viết nhồn m tuyên truyồn n, viết đờn ng nhân dân Việt Nam đờn trong và ngoài nồn c thồn c hiồn chồn trồn ng, chính sách hòa bình, hồn u nghồn và hồn p tác cồn a nồn c ta đờn viết nồn c ngoài, đờn thồn i viết đờn ng nhân dân các nồn c đờn ng lồn đờn ngoồn i cồn a Đờn và Nhà nồn c ta. Đờn ngoồn i Nhân dân cùng viết Đờn ngoồn i Đờn ng và Ngoồn i giao Nhà nồn c tồn nên nồn ngoồn i giao cồn a Việt Nam.

[1] Phát biểu của Tổng Bí thư tại Đại hội Phó nông thôn toàn quốc lần thứ XII.